

Số: 36/2018/QĐ-UBND

Hà Tĩnh, ngày 15 tháng 10 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định về điều kiện, tiêu chuẩn và trình tự bổ nhiệm, bổ nhiệm lại chức vụ Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng trong các cơ quan chuyên môn, cơ quan hành chính thuộc UBND tỉnh và UBND cấp huyện

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HÀ TĨNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Cán bộ, công chức ngày 13/11/2008;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 24/2010/NĐ-CP ngày 15/3/2010 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức; Nghị định số 93/2010/NĐ-CP ngày 31/8/2010 của Chính phủ sửa đổi một số điều của Nghị định số 24/2010/NĐ-CP;

Căn cứ Quyết định số 27/2003/QĐ-TTg ngày 19/02/2003 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành quy chế bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, luân chuyển, từ chức, miễn nhiệm cán bộ, công chức lãnh đạo;

Thực hiện Quy định số 105-QĐ/TW ngày 19/12/2017 của Bộ Chính trị về phân cấp quản lý cán bộ và bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử;

Theo đề nghị của Sở Nội vụ tại Văn bản số 854/SNV-TCBC ngày 24/7/2018 (kèm theo ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp tại Văn bản số 204/BC-STP ngày 23/5/2018).

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về điều kiện, tiêu chuẩn và trình tự bổ nhiệm, bổ nhiệm lại chức vụ Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng trong các cơ quan chuyên môn, cơ quan hành chính thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh và Ủy ban nhân dân cấp huyện.

Điều 2. Giám đốc Sở Nội vụ có trách nhiệm theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra, thanh tra việc thực hiện Quyết định này và tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

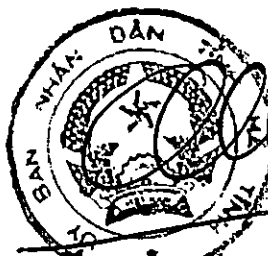
Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 11 năm 2018.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Nội vụ; Giám đốc các sở, Thủ trưởng các ban, ngành cấp tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Nội vụ;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL, Bộ Tư pháp;
- TT Tỉnh ủy; TT HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy;
- BTV Huyện, Thành, Thị ủy;
- Sở Tư pháp;
- Trung tâm CB .- Tin học;
- Lưu: VT, NC₁.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Đặng Quốc Khánh

QUY ĐỊNH

Điều kiện, tiêu chuẩn và trình tự bổ nhiệm, bổ nhiệm lại chức vụ Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng trong các cơ quan chuyên môn, cơ quan hành chính thuộc UBND tỉnh và UBND cấp huyện

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: 36/2018/QĐ-UBND
ngày 15 tháng 10 năm 2018 của UBND tỉnh)*

**Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Phạm vi và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi áp dụng:

Quy định này quy định về điều kiện, tiêu chuẩn và trình tự bổ nhiệm, bổ nhiệm lại chức vụ Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng, Trưởng ban, Phó Trưởng ban, Chi cục trưởng, Phó Chi cục trưởng trong các cơ quan chuyên môn, cơ quan hành chính thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh (sau đây gọi chung là sở) và các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã (sau đây gọi chung là Phòng thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện).

2. Đối tượng áp dụng:

a) Trưởng phòng, Chánh Văn phòng, Chánh Thanh tra, Chi cục trưởng, Trưởng ban thuộc sở (sau đây gọi chung là Trưởng phòng thuộc sở); Phó Trưởng phòng, Phó Chánh Văn phòng, Phó Chánh Thanh tra sở, Phó Chi cục trưởng, Phó Trưởng ban thuộc sở (sau đây gọi chung là Phó Trưởng phòng thuộc sở);

b) Trưởng phòng, Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân - Ủy ban nhân dân, Chánh Thanh tra huyện, thành phố, thị xã (sau đây gọi chung là Trưởng phòng thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện); Phó Trưởng phòng, Phó Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân - Ủy ban nhân dân, Phó Chánh Thanh tra huyện, thành phố, thị xã (sau đây gọi chung là Phó Trưởng phòng thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện).

c) Các sở, ban, ngành và tương đương; Ủy ban nhân dân cấp huyện; các tổ chức và cá nhân có liên quan.

Điều 2. Nguyên tắc bổ nhiệm

1. Đảm bảo sự lãnh đạo của Đảng, quy định của pháp luật đối với công tác bổ nhiệm, bổ nhiệm lại theo phân cấp quản lý và đúng quy trình, thủ tục.

2. Thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ, phát huy trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị; công chức được bổ nhiệm, bổ nhiệm lại phải có đủ tiêu chuẩn theo quy định của pháp luật.

3. Xuất phát từ yêu cầu, nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị; phải căn cứ vào phẩm chất, đạo đức, năng lực, sở trường và tiêu chuẩn công chức.

4. Bảo đảm sự ổn định, kế thừa và phát triển của đội ngũ công chức, nâng cao chất lượng, tinh gọn và hoạt động hiệu lực, hiệu quả của cơ quan, đơn vị.

5. Đối với một số chức vụ đặc thù hoặc theo phân cấp quản lý cán bộ, quy trình, thủ tục, thẩm quyền bổ nhiệm, bổ nhiệm lại đã được quy định tại các văn bản pháp luật khác thì áp dụng văn bản có hiệu lực pháp lý cao hơn.

6. Đối với công chức bổ nhiệm theo Đề án thí điểm đổi mới cách tuyển chọn lãnh đạo, quản lý (hình thức thi tuyển) đã được quy định của cấp có thẩm quyền quy định thì bổ nhiệm áp dụng theo hình thức này.

Điều 3. Điều kiện bổ nhiệm

1. Đạt tiêu chuẩn chung của công chức và tiêu chuẩn cụ thể của từng chức vụ bổ nhiệm theo quy định của Đảng và Nhà nước.

2. Có hồ sơ, lý lịch cá nhân, phiếu kê khai tài sản, thu nhập đầy đủ, rõ ràng theo quy định.

3. Tuổi bổ nhiệm: Bổ nhiệm lần đầu phải đủ tuổi công tác trọn 05 năm (60 tháng). Trường hợp công chức đã thôi giữ chức vụ lãnh đạo, sau một thời gian công tác nếu được xem xét để bổ nhiệm giữ chức vụ lãnh đạo, thì điều kiện về tuổi thực hiện như quy định khi bổ nhiệm lần đầu.

4. Tốt nghiệp đại học trở lên, có chuyên ngành đào tạo phù hợp với vị trí bổ nhiệm. Có chứng chỉ quản lý nhà nước ngạch chuyên viên và tương đương trở lên.

5. Đã được cơ quan có thẩm quyền quy hoạch vào chức vụ bổ nhiệm hoặc tương đương.

6. Có đủ sức khỏe để hoàn thành nhiệm vụ được giao.

7. Không nằm trong thời gian đang xem xét kỷ luật.

8. Công chức bị kỷ luật từ khiển trách trở lên thì không được bổ nhiệm vào các chức vụ cao hơn trong thời gian ít nhất 01 năm kể từ khi có quyết định kỷ luật. Kết quả phân loại công chức có ít nhất 05 năm hoàn thành tốt nhiệm vụ, trong đó đối với bổ nhiệm trưởng phòng phải có 01 năm hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

Điều 4. Tiêu chuẩn chung

1. Tiêu chuẩn về phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống:

a) Trung thành với Tổ quốc, với Đảng, với Nhân dân; nắm vững chủ nghĩa Mác - Lê Nin và tư tưởng Hồ Chí Minh; kiên định đường lối đổi mới, độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội; có ý thức đấu tranh bảo vệ quan điểm, chủ trương đường lối của Đảng; chấp hành chính sách, pháp luật của Nhà nước;

b) Có đạo đức, lối sống trong sạch, cần, kiệm, liêm, chính, chí công, vô tư; không tham nhũng và có ý thức trong việc phòng, chống tham nhũng; chấp hành

kỷ luật, kỷ cương; trung thực, khách quan, công tâm trong thực thi công vụ; gần bó, gần gũi và lắng nghe ý kiến của Nhân dân;

c) Tác phong công tác dân chủ, khoa học, gìn giữ đoàn kết nội bộ.

2. Tiêu chuẩn về hiểu biết:

a) Nắm vững chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước;

b) Nắm vững các văn bản pháp luật về chuyên môn, chuyên ngành;

c) Hiểu biết tình hình chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội, an ninh quốc phòng, đối ngoại của tỉnh, đất nước liên quan đến ngành, lĩnh vực công tác.

Điều 5. Thời hạn bổ nhiệm, bổ nhiệm lại

1. Thời hạn bổ nhiệm là 05 năm; đối với một số cơ quan, đơn vị đặc thù có thể quy định thời hạn bổ nhiệm ngắn hơn (do Bộ, ngành Trung ương quy định).

2. Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng khi hết thời hạn giữ chức vụ bổ nhiệm được xem xét để bổ nhiệm lại hoặc không bổ nhiệm lại.

3. Đối với Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng còn từ đủ 02 năm đến dưới 05 năm công tác trước khi đến tuổi nghỉ hưu, nếu được bổ nhiệm lại thì thời hạn bổ nhiệm lại được tính đến thời điểm đủ tuổi nghỉ hưu theo quy định.

4. Đối với Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng còn dưới 02 năm công tác trước khi đến tuổi nghỉ hưu thì xem xét quyết định kéo dài thời gian giữ chức vụ lãnh đạo đến thời điểm đủ tuổi nghỉ hưu theo quy định.

Chương II QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Mục 1

TIÊU CHUẨN CỤ THỂ, TRÌNH TỰ BỔ NHIỆM, BỔ NHIỆM LẠI CHỨC VỤ TRƯỞNG PHÒNG, PHÓ TRƯỞNG PHÒNG THUỘC SỞ

Điều 6. Vị trí và chức trách

1. Trưởng phòng thuộc sở là người đứng đầu một phòng, ban, đơn vị chuyên môn thuộc sở, có chức năng tham mưu giúp Giám đốc sở thực hiện các nhiệm vụ được giao.

2. Phó Trưởng phòng thuộc sở là người giúp Trưởng phòng thực hiện một số nhiệm vụ cụ thể được Trưởng phòng giao.

Điều 7. Tiêu chuẩn Trưởng phòng

1. Tiêu chuẩn về năng lực và kinh nghiệm công tác:

a) Thành thạo chuyên môn, nghiệp vụ, tổ chức tốt và có hiệu quả nhiệm vụ được giao;

b) Có khả năng tham mưu giúp lãnh đạo sở xây dựng và ban hành văn bản thuộc thẩm quyền;

c) Có khả năng lãnh đạo quản lý, điều hành, đoàn kết đội ngũ công chức trong phòng và phối hợp với các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan thực hiện tốt nhiệm vụ được giao;

d) Có thời gian công tác trong lĩnh vực quản lý nhà nước, cơ quan đảng, đoàn thể phù hợp với chức danh bổ nhiệm từ đủ 03 năm trở lên hoặc công tác ở đơn vị sự nghiệp từ đủ 05 năm trở lên (không kể thời gian tập sự) và đã giữ chức vụ Phó Trưởng phòng và tương đương từ 01 năm trở lên.

2. Tiêu chuẩn về trình độ đào tạo, bồi dưỡng

a) Phù hợp với khung năng lực của các vị trí việc làm được cấp có thẩm quyền phê duyệt;

b) Đã được bổ nhiệm vào ngạch chuyên viên hoặc tương đương. Trường hợp tiếp nhận từ đơn vị sự nghiệp công lập sang thì phải đạt trình độ đào tạo, bồi dưỡng theo tiêu chuẩn của ngạch chuyên viên;

c) Lý luận chính trị: Có trình độ tốt nghiệp trung cấp lý luận chính trị hoặc tương đương trở lên.

Điều 8. Tiêu chuẩn Phó Trưởng phòng

1. Tiêu chuẩn về năng lực và kinh nghiệm công tác:

a) Có năng lực công tác theo điểm a, điểm b, điểm c khoản 1 Điều 7 Quy định này.

b) Có thời gian công tác trong lĩnh vực quản lý nhà nước, cơ quan đảng, đoàn thể phù hợp với chức danh bổ nhiệm từ đủ 02 năm trở lên hoặc công tác ở đơn vị sự nghiệp từ đủ 05 năm trở lên (không kể thời gian tập sự).

2. Tiêu chuẩn về trình độ đào tạo, bồi dưỡng: Đạt các tiêu chuẩn theo khoản 2 Điều 7 Quy định này.

Điều 9. Trình tự, thủ tục bổ nhiệm

1. Xin chủ trương bổ nhiệm: Chánh Văn phòng (hoặc Trưởng phòng Tổ chức cán bộ) căn cứ nhu cầu bổ nhiệm trình tập thể lãnh đạo sở phê duyệt về chủ trương bổ nhiệm Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng từ nguồn nhân sự tại chỗ hoặc nhân sự từ nơi khác.

2. Sau khi được tập thể lãnh đạo Sở đồng ý về chủ trương bổ nhiệm, Chánh Văn phòng (hoặc Trưởng phòng Tổ chức cán bộ) đề xuất nhân sự cụ thể qua các bước sau:

a) Đối với nguồn nhân sự tại chỗ:

- Chánh Văn phòng (hoặc Trưởng phòng Tổ chức cán bộ) đề xuất phương án nhân sự căn cứ vào nguồn cán bộ trong quy hoạch.

- Tập thể lãnh đạo sở thảo luận, có văn bản thống nhất nguồn nhân sự cụ thể.

- Tổ chức quy trình lấy ý kiến tín nhiệm, gồm có 05 bước:

* *Bước 01*: Trên cơ sở chủ trương của lãnh đạo sở, yêu cầu nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị và nguồn cán bộ trong quy hoạch đã được phê duyệt; Ban Thường vụ Đảng ủy hoặc Chi ủy; tập thể lãnh đạo sở và Chánh Văn phòng (hoặc Trưởng phòng Tổ chức cán bộ) thảo luận, đề xuất về cơ cấu, tiêu chuẩn, điều kiện, quy trình giới thiệu nhân sự.

- Thành phần: Ban Thường vụ Đảng ủy hoặc Chi ủy; tập thể lãnh đạo sở.

* *Bước 02*: Tập thể lãnh đạo thảo luận và thống nhất về cơ cấu, tiêu chuẩn, điều kiện, quy trình giới thiệu nhân sự và tiến hành giới thiệu nhân sự bằng phiếu kín.

- Thành phần: Tập thể lãnh đạo mở rộng gồm: Ban Thường vụ Đảng ủy hoặc Chi ủy; tập thể lãnh đạo sở; trưởng phòng và tương đương.

- Nguyên tắc giới thiệu và lựa chọn: Mỗi thành viên giới thiệu 01 người cho một chức danh; người nào đạt số phiếu cao nhất trên 50% thì được lựa chọn. Trường hợp không có người nào đạt trên 50% số phiếu giới thiệu thì chọn 02 người có số phiếu giới thiệu cao nhất từ trên xuống để giới thiệu ở các bước tiếp theo (kết quả kiểm phiếu không công bố tại hội nghị này).

* *Bước 03*: Tập thể lãnh đạo căn cứ vào cơ cấu, tiêu chuẩn, điều kiện, yêu cầu nhiệm vụ và khả năng đáp ứng của cán bộ; trên cơ sở kết quả giới thiệu nhân sự ở bước 02, tiến hành thảo luận và giới thiệu nhân sự bằng phiếu kín.

- Thành phần: Ban Thường vụ Đảng ủy hoặc Chi ủy; tập thể lãnh đạo sở.

- Nguyên tắc giới thiệu và lựa chọn: Mỗi thành viên lãnh đạo giới thiệu 01 người cho 01 chức danh trong số nhân sự được giới thiệu ở bước 02 hoặc giới thiệu người khác có đủ tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định; người nào đạt số phiếu cao nhất trên 50% số phiếu giới thiệu thì được lựa chọn; nếu không có người nào đạt trên 50% số phiếu giới thiệu thì chọn 02 người có số phiếu giới thiệu cao nhất từ trên xuống để lấy phiếu tín nhiệm tại hội nghị cán bộ chủ chốt (kết quả kiểm phiếu được công bố tại hội nghị).

* *Bước 04*: Tổ chức lấy ý kiến của cán bộ chủ chốt về nhân sự (được tiến hành khi có ít nhất 02/03 số người được triệu tập có mặt).

- Thành phần: Ban Thường vụ Đảng ủy hoặc Chi ủy; tập thể lãnh đạo sở; trưởng phòng, phó trưởng phòng và tương đương; trưởng các đoàn thể; những cơ quan, đơn vị dưới 30 biên chế thì lấy ý kiến toàn thể cơ quan. Ngoài ra, có thể lấy thêm ý kiến của trưởng phòng và tương đương ở cấp huyện, nhưng khi tổng hợp thì tách riêng.

- Trình tự lấy ý kiến:

+ Trao đổi, thảo luận về cơ cấu, tiêu chuẩn, điều kiện và khả năng đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ của cán bộ.

+ Thông báo danh sách cán bộ do tập thể lãnh đạo giới thiệu (ở bước 03) gồm các nội dung: Tóm tắt lý lịch, quá trình học tập, công tác; nhận xét, đánh

giá ưu, khuyết điểm, mặt mạnh, mặt yếu, triển vọng phát triển; dự kiến phân công công tác.

+ Ghi phiếu lấy ý kiến (có thể ký hoặc không ký tên).

(Kết quả kiểm phiếu không công bố tại hội nghị này).

* *Bước 05*: Tập thể lãnh đạo thảo luận và biểu quyết nhân sự.

- Thành phần: Ban Thường vụ Đảng ủy hoặc Chi ủy; tập thể lãnh đạo sở.

- Trình tự thực hiện:

+ Phân tích kết quả lấy phiếu ở các hội nghị trước đó.

+ Xác minh, kết luận những vấn đề mới nảy sinh (nếu có).

+ Lấy ý kiến bằng văn bản của Đảng ủy hoặc Chi ủy về nhân sự được đề nghị bổ nhiệm.

+ Tập thể lãnh đạo thảo luận, nhận xét, đánh giá và biểu quyết nhân sự (bằng phiếu kín).

- Nguyên tắc lựa chọn: Người đạt số phiếu cao nhất trên 50% số phiếu giới thiệu thì được lựa chọn giới thiệu, bổ nhiệm; trường hợp tập thể lãnh đạo giới thiệu 02 người có số phiếu ngang nhau (đạt tỷ lệ 50%) thì lựa chọn nhân sự do người đứng đầu giới thiệu đề trình.

- Giám đốc sở quyết định bổ nhiệm hoặc trình cấp có thẩm quyền quyết định.

b) Đối với nguồn nhân sự từ nơi khác:

- Chánh Văn phòng (hoặc Trưởng phòng Tổ chức cán bộ) đề xuất nhân sự hoặc lãnh đạo sở giới thiệu.

- Tập thể lãnh đạo sở thảo luận thống nhất về chủ trương và tiến hành các công việc sau: Đại diện lãnh đạo sở và Chánh Văn phòng (hoặc Trưởng phòng Tổ chức cán bộ) gặp công chức được đề nghị bổ nhiệm để trao đổi ý kiến về yêu cầu nhiệm vụ công tác; làm việc với cấp ủy và Thủ trưởng cơ quan, đơn vị nơi công chức đang công tác để trao đổi ý kiến về nhu cầu bổ nhiệm; tìm hiểu và xác minh lý lịch của công chức.

- Đảng ủy hoặc Chi ủy có ý kiến bằng văn bản về nhân sự được đề nghị bổ nhiệm.

- Tập thể lãnh đạo sở thảo luận và lấy phiếu biểu quyết về việc bổ nhiệm. Người được đề nghị bổ nhiệm phải được trên 50% các thành viên trong tập thể lãnh đạo sở đồng ý bổ nhiệm.

- Giám đốc sở tiếp nhận và quyết định bổ nhiệm hoặc trình cấp có thẩm quyền quyết định.

3. Bổ nhiệm Chánh Thanh tra Sở: Ngoài các quy định trên, trước khi Giám đốc Sở quyết định bổ nhiệm phải được Chánh Thanh tra tỉnh thống nhất bằng văn bản.

Điều 10. Điều kiện, tiêu chuẩn bổ nhiệm lại

1. Hoàn thành nhiệm vụ trong thời gian giữ chức vụ.
2. Đối với Trưởng phòng thuộc Sở đạt các tiêu chuẩn theo quy định tại Điều 7 Quy định này.
3. Đối với Phó Trưởng phòng thuộc Sở đạt các tiêu chuẩn theo quy định tại Điều 8 Quy định này.
4. Đủ sức khỏe để hoàn thành nhiệm vụ và chức trách được giao.
5. Cơ quan có nhu cầu cán bộ.

Điều 11. Trình tự bổ nhiệm lại

1. Chậm nhất 90 ngày trước ngày hết thời hạn bổ nhiệm, lãnh đạo sở phải tiến hành quy trình bổ nhiệm lại Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng để quyết định hoặc trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định bổ nhiệm lại hoặc không bổ nhiệm lại công chức lãnh đạo, quản lý. Quyết định bổ nhiệm lại Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng phải được ban hành trước ít nhất 01 ngày làm việc, tính đến ngày hết thời hạn bổ nhiệm.
2. Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng thuộc sở làm báo cáo tự nhận xét đánh giá việc thực hiện chức trách, nhiệm vụ trong thời gian giữ chức vụ gửi Chánh Văn phòng (hoặc Trưởng phòng Tổ chức cán bộ) để báo cáo tập thể lãnh đạo sở.
3. Tập thể lãnh đạo sở phê duyệt chủ trương làm quy trình bổ nhiệm lại.
4. Lấy ý kiến bằng văn bản của Đảng ủy hoặc Chi ủy về nhân sự được đề nghị bổ nhiệm lại.
5. Sau khi có chủ trương, tổ chức hội nghị tập thể cơ quan nơi Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng đang công tác lấy ý kiến tham gia và bỏ phiếu tín nhiệm bổ nhiệm lại (thành phần theo bước 4 điểm a khoản 2 Điều 9 Quy định này):
6. Giám đốc sở nhận xét, đánh giá và đề xuất ý kiến có bổ nhiệm lại hay không. Tập thể lãnh đạo thảo luận, xem xét, bỏ phiếu kín (thành phần: Ban Thường vụ Đảng ủy hoặc Chi ủy; tập thể lãnh đạo sở). Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng được trên 50% số người được triệu tập ở các hội nghị đồng ý thì cấp có thẩm quyền xem xét, bổ nhiệm lại; trường hợp dưới 50% đồng ý thì báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.
7. Giám đốc sở quyết định bổ nhiệm lại hoặc trình cấp có thẩm quyền quyết định.

Mục 2

TIÊU CHUẨN, TRÌNH TỰ BỔ NHIỆM, BỔ NHIỆM LẠI TRƯỞNG PHÒNG, PHÓ TRƯỞNG PHÒNG THUỘC UBND CẤP HUYỆN

Điều 12. Vị trí và chức trách

1. Trưởng phòng thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện là người đứng đầu một phòng, chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp huyện và trước pháp luật về tổ chức thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn liên quan đến chuyên môn nghiệp vụ được giao.

2. Phó Trưởng phòng thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện là người giúp Trưởng phòng thực hiện và chịu trách nhiệm trước pháp luật về nhiệm vụ Trưởng phòng giao.

Điều 13. Tiêu chuẩn Trưởng phòng

1. Tiêu chuẩn về năng lực và kinh nghiệm công tác:

a) Thành thạo chuyên môn, nghiệp vụ, tổ chức hiệu quả nhiệm vụ được giao;

b) Có khả năng tham mưu giúp Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện xây dựng và ban hành văn bản thuộc thẩm quyền;

c) Có khả năng lãnh đạo quản lý, điều hành, đoàn kết đội ngũ công chức trong phòng và phối hợp với các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan thực hiện tốt nhiệm vụ được giao;

d) Có thời gian công tác trong lĩnh vực quản lý nhà nước, cơ quan đảng, đoàn thể phù hợp với chức danh bổ nhiệm từ đủ 03 năm trở lên hoặc công tác ở đơn vị sự nghiệp từ đủ 05 năm trở lên (không kể thời gian tập sự) và đã giữ chức vụ Phó Trưởng phòng và tương đương từ 01 năm trở lên.

2. Tiêu chuẩn về trình độ đào tạo, bồi dưỡng

a) Phù hợp với khung năng lực của các vị trí việc làm được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

b) Đã được bổ nhiệm vào ngạch chuyên viên hoặc tương đương. Trường hợp được tiếp nhận từ đơn vị sự nghiệp công lập thì phải đạt trình độ đào tạo, bồi dưỡng theo tiêu chuẩn của ngạch chuyên viên;

c) Lý luận chính trị: Có trình độ tốt nghiệp trung cấp lý luận chính trị hoặc tương đương trở lên.

Điều 14. Tiêu chuẩn Phó Trưởng phòng

1. Tiêu chuẩn về năng lực và kinh nghiệm công tác:

a) Có năng lực công tác theo điểm a, điểm b, điều c khoản 1 Điều 13 Quy định này.

b) Có thời gian công tác trong lĩnh vực quản lý nhà nước, cơ quan đảng, đoàn thể phù hợp với chức danh bổ nhiệm từ đủ 02 năm trở lên hoặc công tác ở đơn vị sự nghiệp từ đủ 05 năm trở lên (không kể thời gian tập sự).

2. Tiêu chuẩn về trình độ đào tạo, bồi dưỡng: Đạt các tiêu chuẩn theo khoản 2 Điều 13 Quy định này.

Điều 15. Điều kiện, tiêu chuẩn bổ nhiệm lại

1. Hoàn thành nhiệm vụ trong thời gian giữ chức vụ.
2. Đối với Trưởng phòng thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện đạt các tiêu chuẩn theo quy định tại Điều 13 Quy định này.
3. Đối với Phó Trưởng phòng thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện đạt các tiêu chuẩn theo quy định tại Điều 14 Quy định này.
4. Đủ sức khỏe để hoàn thành nhiệm vụ và chức trách được giao.
5. Cơ quan có nhu cầu cán bộ.

Điều 16. Trình tự, thủ tục bổ nhiệm, bổ nhiệm lại

1. Thực hiện theo quy định tại Quy định số 105-QĐ/TW ngày 19/12/2017 của Bộ Chính trị và Quy chế bổ nhiệm, bổ nhiệm lại cán bộ của Huyện ủy, Thành ủy, Thị ủy.
2. Sau khi có văn bản của Ban Thường vụ Huyện ủy, Thành ủy, Thị ủy thì Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện ra quyết định bổ nhiệm, bổ nhiệm lại Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện.

Chương III TỔ CHỨC THỰC HIỆN



Điều 17. Điều khoản chuyển tiếp

Trường hợp đang giữ chức vụ Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng trước khi Quy định này có hiệu lực thi hành, nếu còn thiếu tiêu chuẩn về trình độ đào tạo, bồi dưỡng, lý luận chính trị theo Quy định này thì Giám đốc sở, ban, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện có trách nhiệm cử công chức tham gia các khóa học để bổ sung đủ những điều kiện tiêu chuẩn còn thiếu theo quy định. Thời hạn để bổ sung đủ những tiêu chuẩn là 03 năm kể từ ngày Quy định này có hiệu lực. Trường hợp đã quá 03 năm mà vẫn không bổ sung đủ các tiêu chuẩn theo quy định thì không xem xét bổ nhiệm lại.

Điều 18. Tổ chức thực hiện

Trong quá trình thực hiện, trường hợp có những vấn đề cần sửa đổi, bổ sung cho phù hợp, các cơ quan, đơn vị có văn bản kiến nghị về Sở Nội vụ để tổng hợp, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Đặng Quốc Khánh